

Đơn vị: Trung Tâm GDTTTH và HN Lê Thị Hồng Gấm

Chương: 422

CÔNG KHAI KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

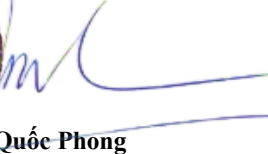
2. Kết quả thu chi hoạt động

TT	Chỉ số thống kê	Năm 2023	Năm 2022
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	16.295.676.293	14.407.694.646
I	Thu từ ngân sách nhà nước	7.361.800.000	6.981.259.000
II	Thu Học phí và các khoản thu khác	7.815.814.000	4.607.765.000
1	Học phí	2.906.220.000	1.428.433.000
2	Học phí 2 buổi	2.585.134.000	2.405.382.000
3	Tiền Tổ chức học ngoại ngữ với GVNNN	334.000.000	
4	Tiền Tổ chức dạy Tin học - MOS	45.480.000	43.200.000
5	Tiền Tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	1.033.800.000	606.750.000
6	Tiền Mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	115.000.000	124.000.000
7	CLB Bóng bàn	359.680.000	
8	Ôn Tập 12	396.000.000	
9	Hỗ trợ chi phí học tập	40.500.000	
III	Thu khác	1.118.062.293	2.818.670.646
1	Căn tin+ Bãi xe	343.865.995	366.225.815
3	Liên kết	762.000.000	2.448.000.000
4	Doanh thu tài chính	12.196.298	4.444.831
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	13.456.764.985	10.989.242.310
I	Chi lương, thu nhập	10.674.347.029	8.986.010.551
1	Chi lương, thu nhập của giáo viên	7.417.118.514	5.367.168.093
2	Chi lương, thu nhập của quản lý và nhân viên	3.257.228.515	3.618.842.458
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	2.782.417.956	2.003.231.759
1	Chi cho đào tạo	-	-
4	Chi phí chung và chi khác	2.782.417.956	2.003.231.759
II	Chi hỗ trợ người học	40.500.000	-
1	Hỗ trợ chi phí học tập	40.500.000	-
D	Số dư các quỹ	2.838.911.308	3.418.452.336
1	Phát triển hoạt động sự nghiệp	1.406.343.169	962.811.316
2	Quỹ khen thưởng	260.365.116	207.885.653
3	Quỹ Phúc lợi	261.785.416	1.436.188.191
4	Quỹ Bổ sung thu nhập	910.417.607	811.567.177

Người lập bảng


Nguyễn Hoài Anh

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Vũ Quốc Phong